

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 04-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh N - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 23/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 18/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L (tên gọi khác: Nguyễn Văn L) sinh ngày 25/7/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị K; có vợ Cù Thị Thúy L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ ngày 25/11/2021 đến ngày 01/12/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Bà Vũ Thị N sinh năm 1948; địa chỉ: Thôn V, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 29/11/2017 Nguyễn Thành L đi bộ sang nhà bà Vũ Thị N, sinh năm 1948, trú tại thôn V, xã Q, huyện A để trộm cắp tài sản. L trèo lên cây cột điện bước qua tường bao rồi xuống mặt bể nước của nhà bà N, sau đó đi ra phía sau bếp. L dùng tay cạy 02 viên gạch tại ô thoáng tường bếp phía sau tạo thành ô trống kích thước (25x73) cm rồi chui vào trong. Tại đây L dùng tay cạy nắp

thùng phi thóc tạo thành khe hở kích thước (40 x 10) cm rồi đưa tay vào trong tìm kiếm được 02 hộp nhựa màu xanh trong suốt, cao khoảng 15cm, đường kính khoảng 10cm có nắp đậy màu xanh. L mở một hộp ra thì thấy bên trong có một cuộn tiền quần bằng dây nịt nên lấy tiền cất vào túi áo khoác trái, còn để hộp lại. Lúc này nghe tiếng chó sủa ở ngoài L cất chiếc hộp còn lại vào túi áo khoác phải rồi chui qua ô thoáng ra ngoài, trèo lên mặt bể nhảy qua tường bao ra ngoài ngõ, rồi đi ra khu vực cổng Hạ thuộc thôn Kiều Hạ, Quốc Tuấn, An Dương, Hải Phòng. Tại đây L mở hộp nhựa ra thì thấy bên trong cũng có một cuộn tiền quần dây nịt, 01 hộp nhựa nhỏ và một số kim băng. L cất số tiền trên vào túi áo khoác và cất hộp nhựa nhỏ vào túi quần còn kim băng thì ném xuống cổng rồi đi về nhà ngủ. Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 30/11/2017 L gọi điện cho Nguyễn Xuân V, sinh năm 1986, trú tại Kiều Trung, Hồng Thái, An Dương là nhân viên của hiệu cầm đồ M do Đoàn Văn M, sinh năm 1982, ở thôn K, xã H, huyện A làm chủ để trả nợ. V không có nhà nên nhờ bố đẻ là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 ra gặp L lấy tiền. Trong lúc chờ ông H, L đem 02 cuộn tiền ra đếm được 14.200.000 đồng, L đưa ông H số tiền 9.000.000 đồng để trả nợ. Sau đó L mở chiếc hộp nhỏ ra xem thì thấy có 05 chiếc nhẫn vàng và 01 đôi hoa tai, L đi xe ô tô sang hiệu vàng trên đường Trần Thành Ngọ, Kiến An bán số vàng trên. Theo lời khai của L, chủ hiệu vàng nói với L là có 07 chỉ vàng 9999, 01 chỉ vàng tây còn đôi hoa tai là mỹ khí nên trả lại L. Trên đường từ Kiến An trở về huyện An Dương đến đoạn cầu Kiến An, L đã vứt đôi hoa tai và chiếc hộp đựng xuống sông. Số tiền này L trả nốt V 1.600.000 đồng, còn lại L ăn tiêu hết. Sau khi phạm tội L bỏ trốn đến ngày 25/11/2021 bị bắt truy nã.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh giá vàng 9999 và vàng tây tại thời điểm ngày 01/12/2017 tại một số hiệu vàng trên địa bàn huyện An Dương, kết quả như sau: Giá vàng 9999 mua vào là 3.530.000 đồng/chỉ, bán ra 3.570.000 đồng/chỉ, giá vàng tây mua vào 2.550.000 đồng/chỉ, bán ra 2.690.000 đồng/chỉ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thành L đã khai nhận hành vi trên.

Về dân sự: Nguyễn Thành L đã tác động đến gia đình bồi thH thiệt hại xong cho bà Vũ Thị N. Bà N không yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với nội dung về giá tài sản.

Cáo trạng số 32/2021/CT-VKS ngày 22/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện; mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 29/11/2017 bị cáo Nguyễn Thành L lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của bà Vũ Thị N số tiền 14.200.000 đồng và 07 chỉ vàng 9999 (trị giá 3.570.000 đồng/chỉ) quy đổi thành 24.990.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 của BLHS đối với bị cáo.

[5] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Bị hại không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không xét. Ngoài số tiền bị mất bà N khai còn mất 10 chỉ vàng 9999, 01 chiếc nhẫn vàng tây. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bà N không có tài liệu chứng cứ nào khác, Công an huyện An Dương đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá tài sản theo lời khai bị hại nhưng không thực hiện được nên không xử lý là có căn cứ. Nguyễn Xuân V và Nguyễn Văn H khi nhận tiền của L trả nợ không biết tài sản do L trộm cắp mà có nên không xử lý là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Thành L 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25/11/2021.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PC10, PV06 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng